AN LEGAL ĐÀO TẠO NỘI BỘ • TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI

Quy tắc tố tụng trọng tài VIAC 2026

Các điểm mới và ảnh hưởng của VIAC 2026 đến hoạt động tư vấn của AN Legal

Trọng tâm: *soạn thảo điều khoản giải quyết tranh chấp, tư vấn cho hợp đồng đang có hiệu lực và hướng dẫn khách hàng chuẩn bị khi phát sinh tranh chấp.*

Quy tắc VIAC 2026 có hiệu lực từ 01/7/2026

NỘI DUNG TRÌNH BÀY

I **Dẫn nhập**
Bối cảnh, cấu trúc mới, ba thông điệp chính

II **Các điểm cần lưu ý khi tư vấn**
Thời điểm áp dụng, Thủ tục rút gọn, eCase, gộp vụ, các điểm soạn thảo khác

III **Điều khoản mẫu theo module**
Module A – E, cách ghép, ví dụ hoàn chỉnh

IV **Công cụ áp dụng**
Checklist, email xác nhận, kế hoạch hành động, thời hạn

PHẦN I • DẪN NHẬP

I Bối cảnh ban hành Quy tắc 2026

01/7/2026	45	03	~10 năm
Ngày có hiệu lực	Điều, chia 07 Chương	Phụ lục (PL I – III)	Kể từ Quy tắc 2017

Tiệm cận quốc tế

Gộp vụ, bổ sung bên, thủ tục rút gọn ("**TTRG**"), tài trợ tố tụng, phiên họp từ xa *(Điều 6, 16.7, 17, 18, 24, 30.1)*

Khắc phục điểm tắc

Sửa đơn hoặc coi như rút đơn (7.5); chi phí hoãn (31.2); tiêu chuẩn TTV (PL I)

Số hóa

VIAC.eCase ghi nhận chính thức (2.8, 3.2(d), 3.4); công cụ CNTT, kể cả AI (16.6)

Minh bạch, bảo vệ phán quyết

Công khai liên tục (12.2), mất quyền phản đối (43), tạm đình chỉ xét đơn hủy (45.3)

PHẦN I • DẪN NHẬP

I

Cấu trúc mới: 2017 so với 2026

Tiêu chí	Quy tắc 2017	Quy tắc 2026
Bố cục	38 Điều, không chia chương, không có PL	45 Điều, 07 Chương; PL I (Tiêu chuẩn TTV), PL II (TTRG), PL III (Điều khoản mẫu)
Điều mới	—	Điều 16 (Tiến hành tố tụng), 18 (Bổ sung bên), 23 (Họp Trung tâm – các bên), 44 (Giới hạn trách nhiệm)
Tách riêng	—	Điều 27 (Chuyên gia), 42 (Bảo mật), 43 (Mất quyền phản đối)
Thủ tục rút gọn	01 Điều (Điều 37), chỉ khi các bên thỏa thuận	Điều 24 + PL II; cơ chế mặc định với thỏa thuận xác lập từ 01/7/2026
Đánh số	—	Đánh số lại từ Điều 11 (VD: TTRG 37 → 24; Phí trọng tài 34 → 39)

AN LEGAL LƯU Ý

- Rà soát mẫu hợp đồng, thư tư vấn, ý kiến pháp lý có dẫn chiếu số Điều Quy tắc 2017.
- Trong hợp đồng: dẫn chiếu theo **tên cơ chế** (“**Thủ tục rút gọn theo Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC**”), không theo số Điều.

PHẦN I • NHẬN ĐỊNH CHUNG

I

Bốn xu hướng của Quy tắc 2026

01 VIAC chủ động hơn

Chủ tịch VIAC quyết định TTRG (24.5), gộp yêu cầu (6.2), gộp vụ (17); Trung tâm yêu cầu sửa đơn (7.5); quyết định là cuối cùng (45.4). HĐTT quyết định hình thức phiên họp (30.1).

02 Từ "thỏa thuận" sang "mặc định"

Chọn VIAC là chấp nhận trọn gói Quy tắc (1.4, 24.2, 44.3). Muốn khác phải loại trừ rõ bằng văn bản.

03 Kỷ luật tố tụng, hệ quả tự động

Coi như rút đơn (7.5(b), 40.1), chịu chi phí hoãn (31.2), mất quyền phản đối (9.3, 43), không xem xét chứng cứ nộp trễ trong TTRG (PL II Điều 3).

04 Số hóa ở mức "hệ quả"

Cơ chế "được coi là đã nhận" (3.5): thời hạn có thể bắt đầu chạy dù doanh nghiệp chưa đọc tài liệu.

BA THÔNG ĐIỆP CHÍNH

1

Điều khoản trọng tài không còn là điều khoản “chép mẫu”

Cần quyết định có ý thức về TTRG, số trọng tài viên, ngôn ngữ, cơ chế thông báo và tính thống nhất giữa các hợp đồng liên quan.

2

Hợp đồng đang có hiệu lực cũng bị ảnh hưởng

Mọi hợp đồng có điều khoản VIAC đều chịu Quy tắc 2026 khi khởi kiện từ 01/7/2026, không cần ký lại → cần thông tin cho khách hàng.

3

Khách hàng phải thay đổi quản trị nội bộ

Đầu mối nhận thông báo, tài khoản eCase, theo dõi thời hạn để không mất quyền vì lý do thủ tục.

II

PHẦN II • 1. PHẠM VI VÀ THỜI ĐIỂM ÁP DỤNG (ĐIỀU 1)

Hai mốc thời gian cần phân biệt

MỐC 1 • ĐIỀU 1.4

Ngày bắt đầu tố tụng

→ Quyết định có áp dụng Quy tắc VIAC 2026

Ngày VIAC nhận Đơn khởi kiện (Điều 5).
Từ 01/7/2026 → Áp dụng Quy tắc 2026, **bất kể hợp đồng ký ngày nào**.

MỐC 2 • ĐIỀU 24.1, 24.2

Ngày xác lập thỏa thuận trọng tài

→ Quyết định cơ chế Thủ tục rút gọn

Trước 01/7/2026: TTRG chỉ khi các bên đồng ý.
Từ 01/7/2026: cơ chế mặc định, Chủ tịch VIAC quyết định (tự mình quyết định hoặc xem xét dựa trên yêu cầu của một bên/các bên).

AN LEGAL LƯU Ý

- Hợp đồng chọn VIAC, **khởi kiện từ 01/7/2026**: áp dụng toàn bộ Quy tắc 2026 và cơ chế mặc định (kể cả Điều 43 – Mất quyền phản đối, 44.3 – Giới hạn trách nhiệm) mà **không cần ký lại**.
- "**Trừ khi các bên có thỏa thuận khác**" -> Thỏa thuận áp dụng Quy tắc 2017 về lý thuyết là có thể, nhưng không khuyến nghị; nếu khách hàng yêu cầu, cần xác nhận trước với VIAC.

Hai mốc thời gian cần phân biệt

Điều 24. Thủ tục rút gọn

1. Đối với các vụ tranh chấp có thỏa thuận trọng tài xác lập trước ngày Quy tắc này có hiệu lực, Thủ tục rút gọn quy định tại Điều này và Phụ lục II của Quy tắc này được áp dụng nếu các bên đồng ý trước khi Trung tâm thông báo về việc thành lập Hội đồng Trọng tài.
2. Đối với các vụ tranh chấp có thỏa thuận trọng tài xác lập sau ngày Quy tắc này có hiệu lực, bằng việc có thỏa thuận áp dụng Quy tắc này hoặc có thỏa thuận giải quyết tranh chấp tại Trung tâm, các bên được coi là đã thỏa thuận đồng ý áp dụng Thủ tục rút gọn theo quyết định áp dụng Thủ tục rút gọn của Chủ tịch Trung tâm quy định tại khoản 5 Điều này.

Thủ tục thông thường và Thủ tục rút gọn

Nội dung	Thủ tục thông thường	Thủ tục rút gọn (TTRG)
Số trọng tài viên	01 TTV, nếu không có thỏa thuận (Điều 11.1)	03 TTV, nếu không có thỏa thuận (PL II Điều 2.1)
Chọn trọng tài viên	30 ngày từ ngày nhận Thông báo (Điều 13.2, 14.1)	**07 ngày**; quá hạn Chủ tịch VIAC chỉ định trong 03 ngày làm việc (PL II Điều 2.2, 2.3)
Thời hạn, chứng cứ	Theo Quy tắc và lịch biểu (Điều 16.5)	Có thể rút ngắn mọi thời hạn; nộp trễ không lý do chính đáng có thể không được xem xét (PL II Điều 1.2, 3)
Phiên họp	HĐTT quyết định hình thức (Điều 30.1)	Mặc định trực tuyến/kết hợp; có thể giải quyết trên hồ sơ (PL II Điều 1.3, 4)
Ra phán quyết	30 ngày từ phiên họp cuối (Điều 36.3)	Không muộn hơn **02 tháng** từ ngày thông báo thành lập HĐTT (PL II Điều 5)
Chuyển đổi	—	Chủ tịch VIAC có thể dừng TTRG để chuyển về thủ tục thông thường khi có tình tiết mới khiến việc áp dụng TTRG không còn phù hợp (PL II Điều 1.4)

II

Khi nào Thủ tục rút gọn được áp dụng?

THỎA THUẬN XÁC LẬP

Trước 01/7/2026

- TTRG chỉ áp dụng nếu **các bên đồng ý** trước khi Trung tâm thông báo thành lập HĐTT (Điều 24.1) → Quy định giống Điều 37.1 Quy tắc 2017 nhưng có thêm **mốc thời gian**: các bên phải đồng ý "trước khi Trung tâm thông báo về việc thành lập Hội đồng Trọng tài".

→ Không cần xét thêm điều kiện

THỎA THUẬN XÁC LẬP

Từ 01/7/2026 — cơ chế mặc định

Các bên được coi là đã thỏa thuận đồng ý áp dụng TTRG theo quyết định của Chủ tịch VIAC (Điều 24.2, 24.5) khi thuộc **một trong** các trường hợp (Điều 24.3):

a. Trị giá yêu cầu khởi kiện + kiện lại ≤ ngưỡng do VIAC công bố tại thời điểm nộp đơn (hiện nay là 2 tỷ đồng - được VIAC công bố theo QĐ 258/QĐ-VIAC ngày 14/8/2026)

b. Tình tiết vụ việc phù hợp

c. Các bên thỏa thuận áp dụng

LOẠI TRỪ: THỎA THUẬN RÕ RÀNG bằng văn bản (Điều 24.7)

05 điều cần lưu ý khi tư vấn về Thủ tục rút gọn

1	**Vượt ngưỡng vẫn có thể bị áp dụng**	Ba trường hợp của Điều 24.3 là lựa chọn. Vượt ngưỡng vẫn có thể áp dụng TTRG theo điểm (b)
2	**Ngưỡng tính theo trị giá yêu cầu**	Không theo giá trị hợp đồng: hợp đồng lớn, tranh chấp một đợt thanh toán nhỏ vẫn có thể rơi vào TTRG.
3	**Ba trọng tài viên ≠ loại trừ TTRG**	PL II Điều 2.1 cho phép TTRG với 03 trọng tài viên (các bên thỏa thuận). Muốn loại trừ phải ghi rõ.
4	**Phụ lục ký từ 01/7/2026**	Sửa đổi hoặc nhắc lại điều khoản trọng tài có thể bị coi là thỏa thuận mới → cơ chế mặc định (Module E).
5	**Khách hàng là Bị đơn**	Muốn tránh TTRG: phản đối đúng thời hạn Trung tâm ấn định (Điều 24.4), kèm lý do cụ thể.

Nên áp dụng hay loại trừ Thủ tục rút gọn?

Nên áp dụng TTRG

→ B2 / B1

- Hợp đồng giá trị thấp, giao dịch đơn giản, ít bên tham gia
- Tranh chấp dựa trên chứng từ; công nợ, thanh toán đã được lượng hóa
- Ưu tiên tốc độ, tiết kiệm chi phí
- Khách hàng nhiều khả năng là Nguyên đơn/chủ nợ

Nên loại trừ TTRG

→ B3

- Xây dựng, bất động sản, hạ tầng; SPA, SHA, M&A
- Nhiều hợp đồng, nhiều bên; có thể gộp vụ, bổ sung bên
- Cần giám định, ba trọng tài viên; hồ sơ giá trị lớn
- Khách hàng nhiều khả năng là Bị đơn (chỉ 07 ngày chọn TTV)

→ B4

Trường hợp ở giữa - giá trị trung bình, hợp đồng khung, nhiều đơn hàng: TTRG chỉ áp dụng dưới ngưỡng do các bên tự đặt.

II

PHẦN II • 3. SỐ HÓA THỦ TỤC (VIAC.eCase)

eCase: điểm mới về mức độ và hệ quả

NỘI DUNG CHÍNH

- **Kênh gửi, nhận:** thêm tài khoản VIAC.eCase (Điều 2.8, 3.2(d), 3.4) — eCase chỉ là kênh tống đạt **theo thỏa thuận với Trung tâm**.
- **"Được coi là đã nhận" (Điều 3.5):** ngày nhận theo chứng từ, **hoặc ngày ghi nhận nỗ lực giao cuối cùng** → thời hạn 30 ngày (Bản tự bảo vệ, chọn TTV) có thể chạy dù chưa mở tài liệu.
- **Trực tuyến:** phiên họp trực tuyến do **HĐTT quyết định** (Điều 30.1) — Quy tắc 2017 đòi hỏi các bên thỏa thuận.
- **Rủi ro tồn dư:** nền tảng không bảo đảm bảo mật tuyệt đối; Điều 44.1 miễn trách nhiệm do bất cẩn của Trung tâm.

AN LEGAL LƯU Ý • SOẠN THẢO HỢP ĐỒNG

MODULE C

- Bổ sung **điều khoản Thông báo** chi tiết và **nghĩa vụ cập nhật địa chỉ**; gửi tới địa chỉ gần nhất trước khi nhận thông báo thay đổi vẫn hợp lệ.
- Chọn eCase làm kênh tống đạt khi khách hàng có bộ phận pháp chế ổn định. Không đăng ký eCase **không giúp tránh tống đạt**.

Ba việc khách hàng cần làm

Đầu mối

Bố trí nhân sự theo dõi email đã đăng ký và tài khoản eCase **mỗi ngày làm việc**.
Nhận được Thông báo khởi kiện → chuyển ngay cho luật sư.

Thời hạn

Lập sổ theo dõi; tính 30 ngày từ ngày **"được coi là đã nhận"** (Điều 3.5), không phải từ ngày mở đọc. Lưu biên nhận, header email, ảnh chụp màn hình có dấu thời gian.

Chứng cứ và dữ liệu

Lưu tệp gốc, hồ sơ online và bản chính giấy của hợp đồng, phụ lục, biên bản, bảo lãnh. Tuân thủ Luật BVDLCN 2025; **không đưa hồ sơ tranh chấp lên AI công cộng**.

Ba cơ chế cho tranh chấp nhiều hợp đồng

ĐIỀU 6

Gộp yêu cầu khi nộp đơn

Chủ tịch VIAC quyết định trong 05 ngày làm việc, xét: (i) hợp đồng liên quan; (ii) tình tiết tương đồng; (iii) thỏa thuận trọng tài tương thích.

ĐIỀU 17

Gộp vụ đã khởi kiện riêng

(a) tất cả các bên thỏa thuận; (b) cùng một thỏa thuận trọng tài; hoặc (c) các thỏa thuận trọng tài tương thích, cùng giao dịch/chuỗi giao dịch.

ĐIỀU 18 — MỚI

Bổ sung bên

(a) tất cả các bên, kể cả bên được bổ sung, đồng ý bằng văn bản; hoặc (b) bên đó bị ràng buộc bởi thỏa thuận trọng tài được viện dẫn.

HỆ QUẢ

Bên không có cơ hội chọn trọng tài viên **được coi là từ bỏ quyền này** (Điều 17.5, 18.7).

TƯ VẤN: BỘ HỢP ĐỒNG CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NHAU THÌ ĐK VỀ TRỌNG TÀI NÊN CÓ SỰ THỐNG NHẤT/TƯƠNG THÍCH

"Tương thích" chưa được giải thích. Trong bộ hợp đồng liên quan, điều khoản trọng tài nên thống nhất về: thiết chế, Quy tắc, số Trọng tài viên, địa điểm, ngôn ngữ, cách xử lý TTRG, phạm vi tranh chấp và không có quy trình tiền tố tụng mâu thuẫn. Mục tiêu: **không để lỗi soạn thảo cản trở việc gộp** (quyết định vẫn thuộc Chủ tịch VIAC, không ảnh hưởng thẩm quyền của HĐTT – Điều 6.4, 17.3)

II

Áp dụng vào bộ hợp đồng của dự án: các điểm cần cân nhắc

Đồng ý trước về gộp vụ, bổ sung bên

Cân nhắc điều khoản đồng ý trước (Module D) trong bộ hợp đồng của dự án (vd: hợp đồng chính, thầu phụ, bảo lãnh, cam kết công ty mẹ...) để kích hoạt Điều 17.1(a), 18.1(a) khi có tranh chấp do VIAC giải quyết.

Ràng buộc bên bảo lãnh, công ty mẹ

Văn bản bảo lãnh/cam kết phải có cùng điều khoản trọng tài tương thích hoặc dẫn chiếu rõ việc bị ràng buộc bởi thỏa thuận trọng tài (Điều 18.1(b)).

Khi khách hàng có thể bị kéo vào

Cảnh báo rủi ro mất quyền chọn trọng tài viên; ưu tiên bản giới hạn (Model D2 bên dưới).

Trọng tài viên, ngôn ngữ, tập quán, khẩn cấp tạm thời

Nội dung	Quy tắc 2026	Việc cần làm
Tiêu chuẩn trọng tài viên (PL I)	Có tên trong Danh sách VIAC; hoặc ≥ 15 năm kinh nghiệm và đã tham gia ≥ 05 vụ với tư cách TTV, soạn 03 phán quyết	Không quy định quá hẹp (VD: "kỹ sư 20 năm kinh nghiệm"); chuyên môn kỹ thuật → chuyên gia do HĐTT chỉ định (Điều 27)
Ngôn ngữ (Điều 21)	Không có yếu tố nước ngoài: tiếng Việt, trừ khi có bên là DN FDI — các bên thỏa thuận, không thì HĐTT quyết định	Với khách hàng FDI: luôn ghi ngôn ngữ trọng tài và ngôn ngữ ưu tiên nếu hợp đồng song ngữ
Tập quán (Điều 19.4)	Chỉ tập quán quốc tế, khi pháp luật không có quy định	Đưa thông lệ ngành vào hợp đồng hoặc dẫn chiếu FIDIC, Incoterms…
Khẩn cấp tạm thời (Điều 29)	Không có TTV khẩn cấp; trước khi có HĐTT chỉ yêu cầu Tòa án; đã yêu cầu Tòa án thì HĐTT trả lại đơn	Rủi ro tẩu tán: bảo lãnh ngân hàng, ký quỹ, tài khoản phong tỏa; hoặc thiết chế có TTV khẩn cấp

Chi phí, đơn khởi kiện, quyền phản đối, bảo mật

Nội dung	Quy tắc 2026	Việc cần làm
Chi phí (Điều 31.2, 41.2)	Yêu cầu chi phí pháp lý ngay trong đơn; xin hoãn muộn hơn 07 ngày làm việc → chịu mọi chi phí *phát sinh liên quan tới việc tổ chức phiên họp phát sinh liên quan tới việc tổ chức phiên họp*, kể cả của bên kia	Điều khoản "bên thua chịu chi phí pháp lý hợp lý"; lưu chứng từ phí luật sư; cảnh báo khách hàng về xin hoãn
Đơn khởi kiện, phí (Điều 7.2, 7.5, 16.7, 40.1)	Đơn không sửa đúng hạn hoặc không nộp đủ phí → coi như rút đơn; phải công khai tài trợ tố tụng	Rà soát thời hiệu; đơn đầy đủ ngay từ đầu; nộp phí đúng hạn; nêu yêu cầu chi phí pháp lý
Mất quyền phản đối (Điều 9.3, 43); giới hạn trách nhiệm (Điều 44)	Không phản đối bằng văn bản, kèm chứng cứ, đúng hạn → mất quyền tại Trọng tài và Tòa án	Phản đối ngay khi phát hiện vi phạm; quản trị kỳ vọng về quy trách nhiệm VIAC, TTV
Bảo mật (Điều 42); hòa giải (Điều 34)	Bảo mật áp dụng trực tiếp cho luật sư, chuyên gia; quyết định công nhận hòa giải thành là chung thẩm	Cam kết bảo mật trong hợp đồng dịch vụ; rà soát kỹ biên bản hòa giải thành trước khi ký

Vì sao chia điều khoản thành module (bên cạnh điều khoản mẫu theo PL III Rules 2026)?

Giữa các hợp đồng, phần lớn điều khoản trọng tài giống nhau.
Điểm thật sự phải quyết định là Thủ tục rút gọn ("TTRG").

Phần giống nhau viết một lần

Module A dùng chung (Mục A PL III) → mọi hợp đồng có cùng khung, đạt yêu cầu "tương thích" khi gộp vụ.

Buộc phải quyết định

Module B tách riêng → luật sư phải dừng lại chọn phương án TTRG, không thể chép theo mẫu cố định (cách làm cũ).

Dễ cập nhật

VIAC sửa Quy tắc → chỉ sửa một chỗ trong thư viện; Module C, D, E chỉ thêm khi cần.

III

PHẦN III • TỔNG QUAN 5 MODULE

Năm module và vị trí trong hợp đồng

A

Khung cơ bản

BẮT BUỘC

Thiết chế, Quy tắc, số TTV, địa điểm, luật áp dụng, ngôn ngữ (Mục A - PL III)

VỊ TRÍ

Điều Giải quyết tranh chấp

B

Lựa chọn TTRG

BẮT BUỘC CHỌN

B1 mặc định / B2 áp dụng / B3 loại trừ / B4 theo ngưỡng

VỊ TRÍ

Chèn vào chỗ [Module B] của A

C

Thông báo

KHUYẾN NGHỊ

Địa chỉ, đầu mối, nghĩa vụ cập nhật địa chỉ; tùy chọn eCase

VỊ TRÍ

Một Điều riêng (Điều Thông báo)

D

Gộp vụ, bổ sung bên

TÙY CHỌN

D1 bản rộng / D2 bản giới hạn

VỊ TRÍ

Khoản tiếp theo, giống hệt ở mọi HĐ liên quan

E

Xác nhận khi ký phụ lục

KHI KÝ PHỤ LỤC

Điều khoản cũ giữ nguyên + ý chí rõ về TTRG

VỊ TRÍ

Trong phụ lục, văn bản sửa đổi

Module A – Khung cơ bản (theo Mục A, PL III)

*Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến hợp đồng này sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) theo Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC. [**Module B**] Số lượng trọng tài viên là [một hoặc ba]. Địa điểm trọng tài là [thành phố và/hoặc quốc gia]. Luật áp dụng cho hợp đồng là [ ]*. Ngôn ngữ trọng tài là [ ].***

* Chỉ áp dụng đối với tranh chấp có yếu tố nước ngoài

** Chỉ áp dụng đối với tranh chấp có yếu tố nước ngoài hoặc tranh chấp có ít nhất một bên là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

Any dispute arising out of or in relation with this contract shall be resolved by arbitration at the Vietnam International Arbitration Centre (VIAC) in accordance with its Rules of Arbitration. [Module B] The number of arbitrators shall be [one or three]. The place of arbitration shall be [city and/or country]. The governing law of the contract [is/shall be] the substantive law of [ ]. The language to be used in the arbitration proceedings shall be [ ].***

III

PHẦN III • MODULE B – CÂU MẪU (CHÈN VÀO CHỖ [MODULE B])

Câu mẫu cho B2, B3, B4

B2 • ÁP DỤNG TTRG (MỤC B PL III ; VẾ "TRỪ KHI…" DO AN LEGAL BỔ SUNG)

Các bên thỏa thuận rằng tố tụng trọng tài sẽ được tiến hành theo Thủ tục rút gọn quy định tại Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC, trừ khi các bên có thỏa thuận khác bằng văn bản.

B3 • LOẠI TRỪ TTRG (AN LEGAL SOẠN)

Các bên thỏa thuận rõ ràng rằng Thủ tục rút gọn theo Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC sẽ không được áp dụng, trừ khi các bên có thỏa thuận khác bằng văn bản.

B4 • THEO NGƯỠNG (AN LEGAL SOẠN)

Thủ tục rút gọn theo Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC chỉ có thể được áp dụng nếu tổng trị giá yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kiện lại (nếu có) không vượt quá [•] đồng. Ngoài trường hợp này, các bên thỏa thuận rõ ràng rằng Thủ tục rút gọn sẽ không được áp dụng, trừ khi các bên có thỏa thuận khác bằng văn bản.

Bốn phương án cho Thủ tục rút gọn

B1

Theo mặc định

HIỆU QUẢ

Không chèn câu. Chủ tịch VIAC quyết định (Điều 24.2, 24.5)

NÊN DÙNG KHI

Chưa có lý do rõ là nên áp dụng TTRG hay ko; khách hàng chấp nhận để VIAC quyết định

LƯU Ý

Vẫn là một lựa chọn — phải ghi nhận. Có thể áp dụng cả khi vượt ngưỡng

B2

Áp dụng TTRG

HIỆU QUẢ

Thỏa thuận áp dụng (Điều 24.3(c)); PL III mục B

NÊN DÙNG KHI

Giao dịch đơn giản, ít bên, giá trị nhỏ, ưu tiên tốc độ

LƯU Ý

Không bảo đảm chắc chắn vì quyền QĐ là của CTich TT sau khi cân nhắc các yếu tố (24.5; PL II 1.4). Nên chọn một TTV khi chọn TTRG

B3

Loại trừ TTRG

HIỆU QUẢ

Thỏa thuận rõ ràng bằng văn bản (Điều 24.7)

NÊN DÙNG KHI

Giá trị lớn, phức tạp, đa hợp đồng, đa bên, cần giám định

LƯU Ý

Vẫn có thể thỏa thuận lại bằng văn bản

B4

Theo ngưỡng

HIỆU QUẢ

TTRG chỉ khi trị giá ≤ ngưỡng các bên đặt; vượt thì loại trừ

NÊN DÙNG KHI

Giá trị trung bình, hợp đồng khung, nhiều đơn hàng

LƯU Ý

ĐÂY LÀ Ý TƯỞNG - CẦN KIỂM CHỨNG trên thực tế, VIAC có chấp nhận loại trừ có điều kiện ko? [Hiện chưa rõ]

PHẦN III • MODULE C, D, E

III

Ba module bổ sung

C Thông báo

MỌI HỢP ĐỒNG

- Địa chỉ, người nhận, chức danh, email của từng bên
- **Khoản 3:** báo thay đổi trong [07] ngày; gửi tới địa chỉ gần nhất vẫn hợp lệ
- Khoản 4 (tùy chọn): dùng eCase — chỉ khi khách hàng theo dõi ổn định

D Gộp vụ, bổ sung bên

ĐỀ XUẤT

- **D1 bản rộng:** khách hàng chủ động và muốn gộp vụ/bổ sung (vd: chủ đầu tư, bên mua)
- **D2 bản giới hạn:** khách hàng có thể bị gộp/bổ sung nhưng không muốn bị gộp/bổ sung
- Phải có trong **mọi** hợp đồng liên quan; "tương thích" chỉ là chứng cứ
- Cân nhắc tính phức tạp khi nhiều bên

E Xác nhận khi ký phụ lục

MỚI • AN LEGAL SOẠN

- Điều khoản trọng tài của hợp đồng gốc tiếp tục có hiệu lực, không bị thay thế
- **PA1:** TTRG chỉ áp dụng nếu các bên cùng đồng ý bằng văn bản
- **PA2:** chèn câu tương ứng ở Module B

Module C – Thông báo

1. Mọi thông báo, yêu cầu, văn bản trao đổi theo Hợp đồng này, bao gồm cả thông báo, tài liệu trong tố tụng trọng tài, được gửi tới địa chỉ và đầu mối sau đây: [Bên A: địa chỉ; người nhận; chức danh; địa chỉ thư điện tử] / [Bên B: ...].

2. Thông báo có thể được gửi bằng cách giao trực tiếp, thư bảo đảm, chuyển phát nhanh hoặc thư điện tử tới địa chỉ nêu tại khoản 1, và được coi là đã nhận theo quy định của Hợp đồng này và của quy tắc tố tụng trọng tài áp dụng.

3. Mỗi Bên phải thông báo bằng văn bản cho Bên kia trong thời hạn [07] ngày kể từ ngày có thay đổi về địa chỉ, đầu mối hoặc địa chỉ thư điện tử nêu tại khoản 1. Trước khi nhận được thông báo thay đổi, Bên gửi được quyền gửi tới địa chỉ và đầu mối gần nhất đã được thông báo và việc gửi đó được coi là hợp lệ.

4. [Tùy chọn] Các Bên thống nhất rằng thông báo, tài liệu trong tố tụng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam được gửi và nhận thông qua tài khoản của mỗi Bên trên nền tảng VIAC.eCase theo Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC.

Ghi chú: khoản 3 quan trọng nhất, vì chuyển rủi ro “không cập nhật địa chỉ” về bên có lỗi. Khoản 4 chỉ dùng khi khách hàng theo dõi eCase ổn định.

Module D – Đồng ý gộp vụ và bổ sung bên (ĐỀ XUẤT)

D1 – Bản rộng (khi khách hàng ở vị thế chủ động, VD: chủ đầu tư, bên mua):

- *Các Bên đồng ý rằng các tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này và [liệt kê các hợp đồng liên quan] ("**Các Hợp Đồng Liên Quan**") có thể được gộp để giải quyết trong cùng một vụ tranh chấp theo Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC. Mỗi Bên đồng ý để bất kỳ bên nào của Các Hợp Đồng Liên Quan được bổ sung tham gia vụ tranh chấp với tư cách nguyên đơn hoặc bị đơn. Các Bên xác nhận rằng điều khoản trọng tài của Hợp đồng này và của Các Hợp Đồng Liên Quan được soạn thảo nhằm bảo đảm tương thích với nhau.*

D2 – Bản giới hạn (khi khách hàng có thể là bên bị gộp, bị bổ sung):

- *Các Bên đồng ý rằng các tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này và [liệt kê các hợp đồng liên quan] có thể được gộp để giải quyết trong cùng một vụ tranh chấp theo Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC. Việc bổ sung bên tham gia vụ tranh chấp trên cơ sở thỏa thuận này chỉ áp dụng đối với [tên các bên được liệt kê] [và chỉ theo yêu cầu của [Bên •]]. Việc bổ sung bất kỳ bên nào khác cần có sự đồng ý bằng văn bản của tất cả các bên tại thời điểm có yêu cầu.*

Module E – Xác nhận khi ký phụ lục, văn bản sửa đổi (MỚI – AN Legal soạn)

*Các Bên xác nhận rằng điều khoản giải quyết tranh chấp tại Điều [•] của Hợp đồng [số •, ngày •] tiếp tục có hiệu lực và không bị thay thế bởi [Phụ lục/Văn bản sửa đổi] này. Đối với Thủ tục rút gọn theo Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC, các Bên thỏa thuận rằng [**Phương án 1**: Thủ tục rút gọn chỉ được áp dụng nếu các Bên cùng đồng ý bằng văn bản] / [**Phương án 2**: chèn câu tương ứng tại Module B].*

The Parties confirm that the dispute resolution clause in Article [•] of the Contract [No. •, dated •] remains in full force and effect and is not superseded by this [Appendix/Amendment]. With respect to the Expedited Procedure under VIAC's Rules of Arbitration, the Parties agree that [Option 1: the Expedited Procedure shall apply only if the Parties so agree in writing] / [Option 2: insert the relevant sentence from Module B].

***Ghi chú**:* dùng khi phụ lục, văn bản sửa đổi ký từ 01/7/2026 có sửa đổi hoặc nhắc lại điều khoản trọng tài, hoặc khi điều khoản trọng tài chưa rõ nay cần làm rõ thêm cho phù hợp với Rules 2026/ý chí của các bên. Câu thể hiện ý chí về TTRG là phần quan trọng nhất. Phương án 1 giữ hiệu quả tương đương cơ chế cho thỏa thuận xác lập trước 01/7/2026 (Điều 24.1).

III

PHẦN III • CÁCH GHÉP

Ba câu hỏi để chọn module

1 **Hợp đồng mới hay phụ lục của hợp đồng cũ?**

HĐ mới → **A/B**
Phụ lục → **E**

2 **Khách hàng muốn xử lý TTRG thế nào?**

Chọn **B1 – B4** (theo bảng gợi ý ở Phần II)

3 **Có hợp đồng liên quan có nhiều bên tham gia vào chuỗi giao dịch, có bảo lãnh, có công ty mẹ/con?**

Có → thêm **D** (D1 hoặc D2)

PHẦN III • VÍ DỤ GHÉP HOÀN CHỈNH

III

Ví dụ 1: hợp đồng mua bán hàng hóa thông thường 1,5 tỷ đồng giữa 2 công ty trong nước → A + B2 + C

ĐIỀU [•]. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến hợp đồng này sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) theo Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC. ***Các bên thỏa thuận rằng tố tụng trọng tài sẽ được tiến hành theo Thủ tục rút gọn quy định tại Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC, trừ khi các bên có thỏa thuận khác bằng văn bản.*** *Số lượng trọng tài viên là một. Địa điểm trọng tài là Thành phố Hồ Chí Minh.*

A Khung cơ bản (bỏ luật áp dụng, ngôn ngữ)

B2 Câu chèn màu vàng

C Điều [•]. Thông báo — chép nguyên Module C

Ví dụ 2 và 3 ở slide tiếp theo.

Ví dụ 2

VÍ DỤ 2

Dự án xây dựng — khách hàng là chủ đầu tư, có các bên liên quan ký các hợp dồng phục vụ cho việc xây dựng dự án

A + B3 + C + D1

- Hợp đồng EPC + hợp đồng thầu phụ + bảo lãnh của công ty mẹ nhà thầu
- **B3:** phức tạp, cần giám định, ba trọng tài viên
- **D1:** chủ đầu tư chủ động, muốn kéo thầu phụ và công ty mẹ vào cùng vụ
- A + B3 + D1: phải **giống hệt/tương thích** trong cả ba văn bản

IV

PHẦN IV • 1. CHECKLIST SOẠN THẢO

Checklist điều khoản trọng tài VIAC

A	Chọn VIAC/Quy tắc VIAC rõ ràng, không chọn song song Tòa án hoặc thiết chế khác? ☐	A	Địa điểm; luật áp dụng (nếu có yếu tố nước ngoài); ngôn ngữ (nếu có yếu tố nước ngoài hoặc bên FDI)? ☐
B	Đã chọn một phương án B1 – B4 và ghi nhận lựa chọn của khách hàng? Số trọng tài viên phù hợp? ☐	C	Điều khoản Thông báo và nghĩa vụ cập nhật địa chỉ? Có dùng eCase làm kênh tống đạt? ☐
D	Hợp đồng liên quan dùng cùng tổ hợp module? Cần D1 hay D2? Bên bảo lãnh, công ty mẹ đã bị ràng buộc? ☐	E	Phụ lục/sửa đổi ký từ 01/7/2026 đã có câu xác nhận và ý chí về TTRG? ☐
Khác	Tiêu chuẩn trọng tài viên có mâu thuẫn PL I? Có điều khoản chi phí pháp lý (bên thua chịu)? ☐	Khác	Rủi ro tẩu tán tài sản cần biện pháp bảo đảm thay thế cho trọng tài viên khẩn cấp? ☐

IV

Ghi nhận lựa chọn của khách hàng bằng văn bản

Kính gửi [Anh/Chị],

Liên quan đến điều khoản giải quyết tranh chấp tại Điều [•] của [tên hợp đồng], theo Quy tắc tố tụng trọng tài VIAC 2026, Thủ tục rút gọn (thường một trọng tài viên, thời hạn rút ngắn, phán quyết trong khoảng 02 tháng) có thể được áp dụng theo quyết định của Chủ tịch VIAC, trừ khi các bên thỏa thuận khác.

Quý Công ty lựa chọn: [Theo cơ chế mặc định / Áp dụng TTRG / Loại trừ TTRG / Chỉ áp dụng khi trị giá ≤ [•] đồng], vì [lý do].

Lưu ý: [hệ quả chính, VD: nếu là Bị đơn trong TTRG, thời hạn chọn trọng tài viên chỉ 07 ngày].

Đề nghị Quý Công ty xác nhận bằng email phản hồi trước ngày [•].

IV

Các thời hạn chính thay đổi

Nội dung	Quy tắc 2017	Quy tắc 2026
Trung tâm gửi Thông báo, Đơn khởi kiện cho Bị đơn	10 ngày (Điều 8)	**07 ngày làm việc** (Điều 8)
Quyết định gộp yêu cầu khởi kiện	—	05 ngày làm việc từ ngày nộp đủ phí (Điều 6.2)
Bản tự bảo vệ; Bị đơn chọn trọng tài viên	30 ngày (Điều 9.1, 12.2)	30 ngày — mốc "đã nhận" theo Điều 3.5
Chọn trọng tài viên trong TTRG	Không quy định riêng	**07 ngày** (PL II Điều 2)
Giấy triệu tập phiên họp tiếp theo	Do HĐTT quyết định (Điều 25.2)	Chậm nhất 10 ngày trước phiên họp (Điều 30.2)
Hạn xin hoãn phiên họp	07 ngày làm việc; chịu "chi phí phát sinh, nếu có"	07 ngày làm việc; **chịu mọi chi phí**, kể cả của bên kia (Điều 31.2)
Lập Phán quyết bổ sung	30 ngày (Điều 33.4)	45 ngày (Điều 37.4)
Phán quyết trong TTRG	Không quy định	Không muộn hơn 02 tháng từ thông báo thành lập HĐTT

PL

PHỤ LỤC • BIỂU PHÍ TRỌNG TÀI VIAC • MỤC I

Cơ sở tính phí trọng tài VIAC

Trị giá (VND)	Phí trọng tài cho HĐTT có 03 TTV (VND)
≤ 100 triệu	**16.500.000**
> 100 triệu – ≤ 1 tỷ	**16.500.000** + 7,7% phần vượt 100 triệu
> 1 – ≤ 5 tỷ	**85.800.000** + 4,4% phần vượt 1 tỷ
> 5 – ≤ 10 tỷ	**261.800.000** + 2,75% phần vượt 5 tỷ
> 10 – ≤ 50 tỷ	**399.300.000** + 1,65% phần vượt 10 tỷ
> 50 – ≤ 100 tỷ	**1.059.300.000** + 1,1% phần vượt 50 tỷ
> 100 – ≤ 500 tỷ	**1.609.300.000** + 0,5% phần vượt 100 tỷ
> 500 tỷ	**3.609.300.000** + 0,3% phần vượt 500 tỷ

Quy tắc áp dụng kèm biểu phí

01 TTV duy nhất: phí bằng 70% mức của HĐTT 3 TTV cùng trị giá (theo bảng bên).

Trị giá bằng ngoại tệ: quy đổi sang VND theo tỷ giá chuyển khoản Vietcombank khi nộp đơn.

Không nêu trị giá: Chủ tịch VIAC quyết định theo tính chất vụ việc, thời gian giải quyết, số TTV; yêu cầu hỗn hợp tính riêng từng phần.

Chưa bao gồm: chi phí đi lại, ăn ở của TTV và thư ký; giám định, định giá, chuyên gia.

Sửa đổi, bổ sung đơn: tăng trị giá thì tính thêm phí; giảm trị giá thì không giảm phí.

Nguồn: Biểu phí trọng tài VIAC ban hành kèm theo Quyết định số 89/QĐ-VIAC ngày 25/01/2016 của Chủ tịch VIAC (viac.vn/bieu-phi). Mức phí đã bao gồm VAT.

HỎI ĐÁP

Câu hỏi & thảo luận

Tài liệu phục vụ đào tạo nội bộ. Trước khi tư vấn chính thức, đối chiếu nguyên văn Quy tắc VIAC 2026 và văn bản hướng dẫn của VIAC có hiệu lực tại thời điểm tư vấn.